

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN BA VÌ, TP.HÀ NỘI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 25 /2017/HNGĐ-ST.

Ngày: 20/7/2017

V/v tranh chấp Ly hôn

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN BA VÌ, THÀNH PHỐ HÀ NỘI**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà **Ngô Thị Thu Hương** – Thẩm phán

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông **Nguyễn Văn Trình;**

2. Ông **Phùng Đình Hưởng;**

- Thư ký phiên tòa: Ông **Nguyễn Tiến Dũng** – Thư ký Toà án nhân dân huyện Ba Vì, Thành phố Hà Nội.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Ba Vì, Thành phố Hà Nội tham gia phiên tòa: Ông **Đỗ Văn Khoa** - Kiểm sát viên sơ cấp.

Trong ngày 20 tháng 7 năm 2017 tại Toà án nhân dân huyện Ba Vì, Thành phố Hà Nội xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 174/2017/TLST-HNGĐ, ngày 11 tháng 5 năm 2017 về việc tranh chấp ly hôn theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 26/2017/QĐXX-ST ngày 19 tháng 6 năm 2017 giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: Chị **Trần Thu H** - sinh năm 1980;

Địa chỉ: thôn Đ, xã C, thị xã Sơn Tây, thành phố Hà Nội.

2. Bị đơn: Anh Nguyễn Văn V – sinh 1978;

Địa chỉ: Thôn K, xã A, huyện Ba Vì, thành phố Hà Nội.

Nơi làm việc: Trung tâm Chăm sóc và Nuôi dưỡng người tâm thần H (xã A, huyện Ba Vì, Thành phố Hà Nội).

(chị H có mặt, anh V vắng mặt tại phiên toà không có lý do)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Tại đơn khởi kiện, bản tự khai chị Trần Thu H trình bày: Chị kết hôn với anh Nguyễn Văn V tại Ủy ban nhân dân xã A, huyện Ba Vì, TP. Hà Nội vào ngày 14/12/2016, trên cơ sở tự nguyện. Sau khi kết hôn, vợ chồng chung sống được 2 tháng thì xảy ra mâu thuẫn, nguyên nhân do bất đồng quan điểm, không hợp tính cách, không có tiếng nói chung. Đến ngày 16/4/2017 chị sống ly thân. Chị H xác định tình cảm vợ chồng không còn, đề nghị Tòa án nhân dân huyện Ba Vì giải quyết được ly hôn với anh Nguyễn Văn V.

Con chung, tài sản riêng, tài sản chung, công nợ chung: không có.

Tại biên bản lấy lời khai anh Nguyễn Văn V trình bày: Anh kết hôn với chị Trần Thu H ngày 14/12/2016 tại UBND xã Thụy An, trên cơ sở tự nguyện. Trong quá trình chung sống được 2 tháng thì phát sinh mâu thuẫn từ việc bất đồng quan điểm, không hợp tính cách. Đến ngày 16/4/2017 vợ chồng sống ly thân. Nay anh xác định tình cảm vợ chồng không còn nên Tòa án giải quyết cho ly hôn theo yêu cầu của chị H.

Con chung, tài sản riêng, tài sản chung, công nợ chung: không có.

Toà án đã giao thông báo phiên họp kiểm tra việc giao nộp, công khai tiếp cận chứng cứ và hoà giải, nhưng anh Nguyễn Văn V không ký nhận vào biên bản giao nên Toà án đã tiến hành niêm yết theo quy định pháp luật. Do anh V không có

mặt tại phiên họp kiểm tra việc giao nộp, công khai tiếp cận chứng cứ và phiên họp hoà giải nên Toà án lập biên bản không tiến hành thông báo phiên họp kiểm tra việc giao nộp, công khai tiếp cận chứng cứ và hoà giải được.

Tại phiên toà hôm nay, chị Trần Thu H xác định tình cảm vợ chồng, đề nghị Toà án giải quyết cho ly hôn với anh Nguyễn Văn V.

Quan điểm của Đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa:

1. Về việc tuân theo pháp luật tố tụng: Việc thụ lý và giải quyết, thu thập chứng cứ trong vụ án hôn nhân và gia đình của Tòa án là đúng theo các quy định của pháp luật.

2. Về việc giải quyết vụ án: cho chị Trần Thu H ly hôn với anh Nguyễn Văn V. Con chung, tài sản chung, tài sản riêng, công nợ chung không có.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy: Hôn nhân giữa chị Trần Thu H và anh Nguyễn Văn V là hôn nhân hợp pháp. Chị Hà và anh V đều xác định hai vợ chồng anh chị hạnh phúc được 2 tháng thì phát sinh mâu thuẫn nguyên nhân do vợ chồng bất đồng, không hợp tính cách. Chị H và anh Viên đều xác định tình cảm vợ chồng không còn đề nghị Tòa án giải quyết cho chị ly hôn. Nhưng Toà án đã thông báo phiên họp kiểm tra việc giao nộp, công khai tiếp cận chứng cứ và hoà giải nhưng anh Nguyễn Văn V không ký nhận, nên Toà án đã tiến hành niêm yết theo quy định pháp luật. Do vậy, không tiến hành hoà giải được. Vì vậy, Hội đồng xét xử nhận thấy căn cứ vào điều 51, 55 và 56 Luật hôn nhân gia đình nhận thấy: chị Trần Thu H và anh Nguyễn Văn V chung sống không hạnh phúc, hai vợ chồng đã sống ly thân, mục đích của hôn nhân không đạt được, anh chị đều xin được ly hôn. Xét thấy, chấp nhận đơn yêu cầu xin ly hôn của chị Trần

Thu H và anh Nguyễn Văn V. Ghi nhận sự thuận tình ly hôn của chị Trần Thu H và anh Nguyễn Văn V.

Con chung, tài sản chung, công nợ chung: Chị Trần Thu H và anh Nguyễn Văn V không có con chung, không có tài sản chung, công nợ chung. Do vậy, Toà án không xem xét.

Án phí: Căn cứ vào điều 25 và khoản 5 điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy Ban thường vụ Quốc hội thì chị Trần Thu H phải nộp án phí hôn nhân sơ thẩm là 300.000 đồng.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào Điều 51, 55, 56, Luật hôn nhân và gia đình năm 2014. Điều 147, điều 271, điều 273 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015. Điều 25 và khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy Ban thường vụ Quốc hội

Xử : Chấp nhận yêu cầu xin ly hôn của chị Trần Thu H đối với anh Nguyễn Văn V. Ghi nhận sự thuận tình ly hôn của chị Trần Thu H và anh Nguyễn Văn V.

Về con chung, tài sản riêng, tài sản chung, công nợ chung: không có.

Án phí : Chị Trần Thu H phải chịu 300.000đ án phí ly hôn sơ thẩm. Chị H đã nộp 300.000 đồng tại biên lai thu tiền tạm ứng án phí số 0007797 ngày 11/5/2017 tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Ba Vì.

Chị Trần Thu H được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Anh Nguyễn Văn V được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc từ ngày niêm yết bản án.

"Trở lại hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6,7 và 9 Luật Thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự".

Nơi nhận:

- TAND thành phố Hà Nội;
- Viện Kiểm sát Nhân dân huyện Ba Vì;
- Chi cục THADS huyện Ba Vì;
- Các đương sự;
- Lưu VP, HS.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀN**

Ngô Thị Thu Hương